

LÀNG NGHỀ DỆT CHIẾU CỎI THẠCH TÂN: THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI TRONG BỐI CẢNH ĐÔ THỊ HÓA

● HỒ THỊ KIM THÙY

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

Email: kimthuy1605@gmail.com

TÓM TẮT:

Nghiên cứu này tập trung phân tích tác động đa chiều của quá trình đô thị hóa đối với sự phát triển bền vững của Làng nghề dệt chiếu cỏi Thạch Tân (xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam). Đây là một làng nghề có lịch sử lâu đời, là di sản văn hóa phi vật thể quý báu nhưng đang đối mặt với nguy cơ mai một trong bối cảnh đô thị hóa và công nghiệp hóa. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đô thị hóa tác động hai chiều đến làng nghề, một mặt tạo nên những thách thức to lớn về chuyển dịch cơ cấu lao động; thay đổi lối sống và cạnh tranh với sản phẩm công nghiệp giá rẻ; áp lực đất đai và suy giảm giá trị văn hóa, mặt khác, đô thị hóa mở ra cơ hội phát triển du lịch văn hóa, về sản phẩm xanh, mở rộng thị trường cũng như sự cải thiện của cơ sở hạ tầng. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất định hướng bảo tồn và phát triển làng nghề dệt chiếu cỏi Thạch Tân theo hướng bền vững, góp phần tìm ra mô hình phát triển làng nghề truyền thống phù hợp trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: làng nghề dệt chiếu cỏi Thạch Tân, đô thị hóa, bảo tồn làng nghề, du lịch văn hóa, kinh tế trải nghiệm.

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình công nghiệp hóa và đô thị hóa đang diễn ra mạnh mẽ tại Việt Nam, các làng nghề truyền thống - vốn được xem là cấu trúc kinh tế - văn hóa đặc trưng của nông thôn đang đứng trước những biến đổi sâu sắc. Đô thị hóa không chỉ làm thay đổi không gian và cấu trúc sử dụng đất mà còn tác động đến sinh kế, lao động, văn hóa và bản sắc cộng đồng. Trong bối cảnh đó, nhiều làng nghề có giá trị lâu đời đang dần bị thu hẹp quy mô, mất đi thế hệ kế nghiệp hoặc biến đổi để thích ứng, trong khi chưa có hướng đi rõ ràng cho phát triển bền

vững. Tuy nhiên, bên cạnh những thách thức, quá trình đô thị hóa cũng mở ra những cơ hội mới cho làng nghề, đặc biệt trong bối cảnh phát triển du lịch văn hóa, nhu cầu sản phẩm xanh - bền vững ngày càng tăng và sự hỗ trợ của công nghệ số trong tiếp thị, mở rộng thị trường.

Làng nghề dệt chiếu cỏi Thạch Tân (xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam - nay là phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng) là một trường hợp điển hình cho thực trạng trên. Thạch Tân từ lâu được biết đến là một trong những làng nghề sản xuất chiếu cỏi truyền thống của miền

Trung. Người dân nơi đây chủ yếu trồng cói trên các vùng đất trũng ven sông, thu hoạch, chẻ nhỏ rồi phơi, nhuộm và dệt thủ công để tạo ra chiếu - vật dụng quen thuộc trong đời sống người Việt. Nghề dệt chiếu không chỉ tạo nguồn thu nhập ổn định cho các hộ gia đình, mà còn hình thành nên nếp sống, tập quán, kỹ thuật truyền đời, đóng góp vào bản sắc văn hóa địa phương. Chiếu cói Thạch Tân từng có thời kỳ phát triển hưng thịnh, sản phẩm chiếu được tiêu thụ rộng khắp trong tỉnh và các vùng lân cận. Tuy nhiên, theo sự phát triển chung của nền kinh tế, quá trình đô thị hóa mạnh mẽ của thành phố Tam Kỳ và khu vực phụ cận đã tác động mạnh đến không gian sản xuất và đời sống của người dân Thạch Tân. Sự thay đổi về cấu trúc dân cư, cách thức sinh hoạt đô thị, nhu cầu tiêu dùng mới khiến nghề chiếu đứng trước nguy cơ mai một dần. Sử dụng số liệu thứ cấp, kết quả điền dã và phỏng vấn sâu (PVS) các bên liên quan tại làng Thạch Tân, xã Tam Thăng trong năm 2025, bài viết chỉ ra những thách thức và cơ hội quá trình đô thị hóa đã tác động và mang lại đối với làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân, từ đó đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát triển bền vững. Kết quả bài viết hy vọng đóng góp vào việc tìm ra mô hình phát triển phù hợp, vừa bảo tồn được giá trị văn hóa truyền thống, vừa nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống cho người dân làng nghề.

2. Tổng quan về làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân

Làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân nằm tại thôn Thạch Tân, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Tam Thăng là xã vùng Đông Tam Kỳ, nằm trong quy hoạch Khu Kinh tế mở Chu Lai. Vị trí này vừa là lợi thế (gần các trục giao thông, khu công nghiệp, thị trường), vừa là thách thức (áp lực chuyển đổi đất đai, cạnh tranh nguồn lao động) đối với sự tồn tại của làng nghề truyền thống.

Theo UBND xã Tam Thăng (2023), làng nghề có lịch sử lâu đời, hình thành từ khi lập làng Thạch Tân vào cuối thế kỷ XIV - đầu thế kỷ XV. Đa số cư dân là di dân từ phía Bắc vào Nam, tập trung sinh sống tại vùng ven sông Bàn Thạch. Điều kiện tự nhiên của vùng sông nước, đất ngập mặn đã tạo môi trường thuận lợi cho cây cói phát triển mạnh.

Trước năm 1975, khu vực có diện tích cói trên 30ha mọc tự nhiên, cung cấp nguồn nguyên liệu dồi dào. Trong thời kỳ hưng thịnh, trên 90% hộ dân trong thôn sống chủ yếu bằng nghề dệt chiếu cói. Đến năm 1996, khi nguồn nước tưới từ công trình Đại thủy nông Phú Ninh ổn định, các hộ dân bắt đầu chuyển đổi diện tích cói sang trồng lúa. Diện tích cói giảm xuống còn 15-20 ha, nhưng vẫn có khoảng 80% hộ dân tiếp tục phát triển kinh tế gia đình bằng nghề dệt chiếu cói. Năm 2004, Làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân được UBND tỉnh Quảng Nam chính thức công nhận là làng nghề truyền thống, tạo cơ sở pháp lý cho các chính sách hỗ trợ phát triển.

Trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, công tác hỗ trợ phát triển làng nghề được tập trung. Nhờ đó, thôn Thạch Tân hình thành 01 Tổ hợp tác với 12 thành viên chuyên dệt các mặt hàng như mũ, bình hoa, đệm ngồi, túi xách. Chương trình còn mời nghệ nhân từ huyện Duy Xuyên về đào tạo và tổ chức đi học tập kinh nghiệm tại các tỉnh phía Bắc. Năm 2023, UBND xã Tam Thăng xây dựng Kế hoạch "Bảo tồn, phát triển Làng nghề Dệt chiếu cói Thạch Tân gắn với hạ tầng và bảo vệ môi trường giai đoạn 2022-2025" với các mục tiêu: khôi phục và bảo tồn nghề; xây dựng ít nhất 01 điểm trưng bày sản phẩm; hằng năm tổ chức ít nhất 01 lớp dạy nghề cộng đồng; phát triển làng nghề gắn với du lịch di tích Địa đạo Kỳ Anh; hỗ trợ xây dựng thương hiệu và tham gia chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" OCOP. Bên cạnh đó, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố cũng xác định rõ việc phát triển làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân gắn với phát triển du lịch lịch sử Địa đạo Kỳ Anh. Tuy nhiên, đến nay, việc liên kết giữa di tích với làng nghề vẫn chưa được triển khai hiệu quả.

Kết quả khảo sát thực địa cho thấy, hiện chỉ còn khoảng 35 hộ dân trong làng còn theo nghề, hầu hết người còn dệt chiếu là phụ nữ trung niên và cao tuổi, từ 50 tuổi trở lên, thường dệt vào thời gian nông nhàn sau khi hoàn thành công việc đồng áng hoặc chăm sóc gia đình (PVS ông HKT - trưởng thôn Thạch Tân). Quy mô sản xuất nhỏ lẻ theo kiểu "lấy công làm lời", năng suất dệt cao

nhất là 2 đôi chiếu/2 người/ngày, chưa kể những ngày phải đi thu hoạch, chẻ, phơi, nhuộm sợi cối. Sự suy giảm quy mô sản xuất kéo theo sự sụt giảm vùng nguyên liệu cối. Diện tích cối từ 30ha giảm xuống còn khoảng 5ha và được thả đại, không chăm sóc, chỉ thu hoạch khi cần (Thiên Nhơn, 2019). Sản phẩm của làng nghề chủ yếu là các loại chiếu truyền thống (chiếu có hoa văn, màu sắc, chiếu trắng được sản xuất hoàn toàn bằng thủ công, giá thành sản phẩm khá cao và chịu sự cạnh tranh gay gắt từ thị trường các sản phẩm thay thế (nệm, chiếu trúc, chiếu nhựa). Một số hộ đã cố gắng đổi mới, chuyển sang dệt các mặt hàng phục vụ du lịch như mũ, bình hoa, túi đựng chai nước, túi xách, hộp quà... Tuy nhiên, sản phẩm còn đơn điệu về mẫu mã, chưa sắc nét và hấp dẫn, chưa đáp ứng đầy đủ thị hiếu thị trường, sức tiêu thụ còn thấp. Không có liên kết trong sản xuất và tiêu thụ, mỗi hộ sản xuất nhỏ lẻ và bán cho thương lái, thị trường chủ yếu ở xã Tam Thăng và vùng lân cận. Thu nhập từ nghề dệt chiếu là rất thấp, chỉ khoảng 50.000 - 100.000 đồng/người/ngày, thu nhập tăng thêm (nếu có) là những khoản được bồi dưỡng nhờ trình diễn dệt chiếu cối khi có du khách đến Khu di tích hay làng nghề, khoản thu nhập này hoàn toàn phụ thuộc vào sự tự nguyện của du khách mà không có cơ chế chính thức nào (PVS bà HHT - người dệt chiếu ở Thạch Tân).

3. Tác động của đô thị hóa đến làng nghề

3.1. Những thách thức

Một là, chuyển dịch cơ cấu lao động và thu nhập thấp. Sự hình thành và phát triển của các khu công nghiệp Tam Thăng, Chu Lai cùng với sự mở rộng của thành phố Tam Kỳ đã tạo ra nhiều cơ hội việc làm mới với thu nhập hấp dẫn hơn nghề truyền thống. Khoảng cách về thu nhập giữa nghề dệt chiếu và các công việc khác là rất lớn. Theo số liệu khảo sát, thu nhập từ nghề dệt chiếu chỉ khoảng 800.000 - 1.000.000 đồng/tháng nếu làm đều đặn, thấp hơn rất nhiều so với mức lương công nhân tại khu công nghiệp (5-7 triệu đồng/tháng) (PVS bà TTL - người dệt chiếu ở Thạch Tân). Với mức thu nhập này, nghề dệt chiếu không thể đảm bảo cuộc sống tối thiểu cho gia đình, nhất là khi chi phí sinh hoạt, học hành, y tế ngày càng tăng. Lao động dệt

chiếu đòi hỏi kỹ năng thủ công tinh xảo, mất nhiều thời gian và công sức, nhưng giá trị thu được quá thấp. Điều này khiến lao động trẻ không có động lực học nghề và gắn bó. Họ nhìn thấy cơ hội rõ ràng hơn, thu nhập ổn định hơn ở khu công nghiệp và dịch vụ đô thị, nên dễ dàng rời làng để đi làm thuê. Kết quả là làng nghề mất dần nguồn lao động trẻ, chỉ còn người cao tuổi coi nghề như hoạt động giữ gìn truyền thống hơn là sinh kế.

Hai là, thay đổi lối sống, thị hiếu tiêu dùng và cạnh tranh với sản phẩm công nghiệp. Quá trình đô thị hóa không chỉ tác động kinh tế mà còn thay đổi sâu sắc lối sống và thói quen tiêu dùng. Trong xã hội nông nghiệp truyền thống, chiếu cối là vật dụng thiết yếu, gắn liền với đời sống hàng ngày. Tuy nhiên, cùng với đô thị hóa, lối sống hiện đại dần xâm nhập cả khu vực nông thôn. Người dân ngày càng ưa chuộng các sản phẩm tiện nghi theo phong cách đô thị. Theo đó, các sản phẩm thay thế được sản xuất công nghiệp (như nệm, chiếu trúc, chiếu nhựa...) được ưa chuộng với giá rẻ, mẫu mã đa dạng, màu sắc bắt mắt và dễ vệ sinh,... và được phân phối rộng rãi qua các kênh bán lẻ, siêu thị, thương mại điện tử. Sự kết hợp giữa thay đổi thói quen tiêu dùng và sức ép cạnh tranh từ sản phẩm công nghiệp đã làm co hẹp nghiêm trọng thị trường truyền thống của chiếu cối Thạch Tân.

Ba là, áp lực về đất đai và suy giảm giá trị văn hóa. Đô thị hóa kéo theo sự mở rộng không gian đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng, khu dân cư mới, tạo áp lực lớn lên quỹ đất nông nghiệp ở vùng ven đô. Diện tích trồng cối giảm từ 30 ha xuống 5 ha không chỉ do nhu cầu sản xuất giảm mà còn do áp lực chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Nhiều mảnh đất trồng cối đã chuyển sang đất ở, đất thương mại vì giá trị cao hơn (PVS ông TQT - cán bộ xã Tam Thăng). Thêm vào đó, đô thị hóa tác động sâu sắc đến văn hóa và nhận thức cộng đồng. Theo Trương Thị Thu Thủy (2015), đa số thanh niên làng nghề không đánh giá cao nghề thủ công và sẵn sàng chuyển nghề khi có cơ hội, sự từ bỏ nghề truyền thống còn được ủng hộ bởi nhiều bậc cha mẹ của các thanh niên này. Sự xa rời của thế hệ trẻ tại làng nghề không chỉ là mất nguồn lao động mà còn làm suy giảm ý thức bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể.

Khi lao động trẻ rời đi, các nghi thức, kỹ thuật và các giá trị văn hóa gắn với nghề (kể cả lễ hội, truyền thuyết, câu chuyện nghề) có nguy cơ mất dần. Đây là hệ quả xã hội - văn hóa lâu dài của đô thị hóa nếu không có biện pháp bảo tồn kịp thời.

3.2. Những cơ hội

Thứ nhất, phát triển du lịch văn hóa và trải nghiệm. Khi mức sống được nâng cao, người dân đô thị ngày càng có nhu cầu về các hoạt động giải trí, nghỉ dưỡng, tìm hiểu văn hóa. Du lịch không còn chỉ là tham quan danh lam thắng cảnh mà ngày càng hướng đến trải nghiệm văn hóa, giao lưu với cộng đồng địa phương, tìm hiểu nghề thủ công truyền thống. Làng nghề truyền thống trở thành điểm đến hấp dẫn. Du khách không chỉ muốn mua sản phẩm mà còn muốn chứng kiến quy trình sản xuất, được tự tay trải nghiệm, hiểu về lịch sử và văn hóa gắn với nghề. Làng Thạch Tân có lợi thế đặc biệt khi sở hữu không chỉ làng nghề mà còn có Khu di tích lịch sử quốc gia Địa đạo Kỳ Anh và Cây di sản Việt Nam (cây rổi mật hơn 500 năm). Sự kết hợp giữa di tích lịch sử, cây di sản và làng nghề truyền thống tạo nên sản phẩm du lịch độc đáo, khó tìm ở nơi khác.

Thứ hai, nhu cầu sản phẩm xanh, tiêu dùng bền vững. Sau nhiều năm phát triển công nghiệp, người dân ngày càng nhận ra tác hại của ô nhiễm môi trường, của việc sử dụng quá nhiều vật liệu nhựa và hóa chất độc hại. Theo Bộ Công Thương, nhu cầu tiêu dùng sản phẩm xanh tại Việt Nam tăng trưởng trung bình 15% mỗi năm trong giai đoạn 2021-2023 và khoảng 72% người tiêu dùng Việt Nam sẵn sàng chi trả nhiều hơn cho các sản phẩm xanh (Ngọc Hân, 2024) cho thấy nhận thức và sự quan tâm ngày càng tăng đối với vấn đề bảo vệ môi trường. Phong trào "sống xanh", "tiêu dùng bền vững", "giảm thiểu rác thải nhựa" đang lan tỏa mạnh trong cộng đồng. Trong bối cảnh này, sản phẩm từ nguyên liệu tự nhiên, thủ công, thân thiện với môi trường lại trở nên có giá trị. Chiếc cối, túi cối, các sản phẩm dệt từ cối không chỉ đáp ứng nhu cầu sử dụng mà còn mang giá trị văn hóa, câu chuyện đằng sau sản phẩm và ý nghĩa bảo vệ môi trường. Đây là cơ hội để Làng nghề Thạch Tân định hướng lại sản phẩm và phân khúc khách hàng nhằm giải quyết đầu ra.

Thứ ba, công nghệ số và mở rộng thị trường. Đô thị hóa đi đôi với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và internet. Thương mại điện tử, mạng xã hội, các nền tảng số đã xóa bỏ rào cản địa lý, giúp sản phẩm từ làng nghề nhỏ có thể tiếp cận khách hàng trên toàn quốc, thậm chí quốc tế. Các nền tảng như Shopee, Lazada, Facebook, Instagram, TikTok đã trở thành kênh bán hàng và quảng bá hiệu quả với chi phí thấp. Những video giới thiệu quy trình dệt chiếu, đời sống và cảnh quan làng nghề có thể lan truyền rộng rãi, thu hút sự quan tâm và tạo hiệu ứng truyền thông tích cực, góp phần quảng bá, giữ gìn và phát huy văn hóa truyền thống (Thu Hằng, 2024). Tuy nhiên, để khai thác hiệu quả công nghệ số, cần có kiến thức và kỹ năng về marketing online, nhiếp ảnh, dựng video, vận hành trang bán hàng. Đây là điểm yếu của thế hệ lao động làm nghề lớn tuổi. Do đó, việc thu hút thế hệ trẻ am hiểu công nghệ vào nghề sẽ là chìa khóa để làng nghề tận dụng cơ hội từ chuyển đổi số.

Thứ tư, chính sách hỗ trợ và cơ sở hạ tầng được cải thiện. Nhà nước và chính quyền địa phương đã và đang có nhiều chính sách hỗ trợ làng nghề truyền thống. Chương trình OCOP nhằm phát triển sản phẩm đặc trưng của địa phương, sản phẩm được công nhận OCOP sẽ được hỗ trợ về thương hiệu, kênh phân phối, tham gia hội chợ, triển lãm. Bên cạnh đó, có các chính sách đào tạo nghề, truyền nghề, đào tạo kỹ năng kinh doanh, marketing. Nhà nước cũng có chính sách công nhận nghề nhân, thợ giỏi, trao tặng danh hiệu kèm theo chế độ hỗ trợ. Ở cấp địa phương, tỉnh Quảng Nam và thành phố Tam Kỳ có các chương trình phát triển làng nghề gắn với du lịch, xây dựng nông thôn mới (PVS ông TQT - cán bộ xã Tam Thăng). Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng được cải thiện, giao thông thuận lợi, vị trí gần các điểm đến nổi tiếng (phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn) cũng là một lợi thế mà làng dệt chiếu cối Thạch Tân có thể khai thác.

4. Định hướng bảo tồn và phát triển làng nghề trong bối cảnh đô thị hóa

Trước những thách thức và cơ hội từ quá trình đô thị hóa, nghề dệt chiếu cối Thạch Tân đang đứng trước yêu cầu cần thiết phải chuyển đổi mô hình

phát triển từ sản xuất truyền thống sang hướng tích hợp du lịch văn hóa, khai thác tổng hợp các giá trị di sản vật thể và phi vật thể. Định hướng bảo tồn và phát triển cần hướng tới mục tiêu kép: một mặt duy trì và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống, mặt khác tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng nghề trong điều kiện hội nhập vào không gian đô thị Đà Nẵng. Theo đó, nghiên cứu đề xuất một số định hướng sau:

Một là, chuyển đổi mô hình phát triển từ sản xuất hàng hóa sang kinh tế trải nghiệm. Làng nghề cần thay đổi tư duy từ "sản xuất để bán sản phẩm" sang "tạo trải nghiệm văn hóa có giá trị". Đây là xu hướng tất yếu khi sản phẩm truyền thống mất thị trường nhưng giá trị văn hóa, trải nghiệm lại ngày càng được đánh giá cao. Mô hình kinh tế trải nghiệm cho phép tạo giá trị gia tăng lớn hơn, thay vì chỉ bán một chiếc chiếu với giá vài chục nghìn đồng, du khách có thể trả một chi phí tương tự để được trải nghiệm dệt chiếu, tìm hiểu văn hóa làng nghề, và mua sản phẩm làm quà lưu niệm.

Trong mô hình này, người dệt chiếu trong làng không chỉ là người sản xuất mà còn là người kể chuyện, người truyền tải giá trị văn hóa. Không gian làng nghề trở thành sân khấu văn hóa sống động, nơi du khách được "chạm" vào truyền thống, cảm nhận sự tâm huyết của người thợ. Đây là cách để làng nghề tạo sự khác biệt không thể sao chép, thoát khỏi cuộc cạnh tranh về giá với sản phẩm công nghiệp.

Bên cạnh đó, cần quy hoạch và duy trì vùng trồng cói tập trung, vừa đảm bảo nguồn nguyên liệu cho sản xuất, vừa tạo môi trường sinh thái, cảnh quan cho làng nghề. Vùng nguyên liệu này đồng thời là nơi du khách có thể tham quan, tìm hiểu về quá trình trồng và thu hoạch cói, tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm du lịch trải nghiệm tại làng nghề.

Song song với phát triển du lịch trải nghiệm, làng nghề cần đổi mới sản phẩm theo hướng ứng dụng và nghệ thuật, vừa phục vụ nhu cầu du lịch, vừa đáp ứng nhu cầu thị trường mới, xu hướng tiêu dùng xanh. Các sản phẩm như: túi cói thay thế túi ni lông, đồ dùng bàn ăn tự nhiên, đồ trang trí nội thất, phụ kiện thời trang thân thiện môi trường... cần

được định vị rõ ràng về giá trị sinh thái, có câu chuyện sản phẩm, thiết kế hiện đại phù hợp thị hiếu nhưng vẫn giữ được bản sắc truyền thống.

Hai là, kết nối di sản hướng đến mô hình "Làng nghề - Di tích - Du lịch". Như đã đề cập, lợi thế lớn nhất của làng Thạch Tân là sự hiện diện của Khu di tích quốc gia Địa đạo Kỳ Anh và Cây rổi mật hơn 500 năm tuổi (Cây di sản Việt Nam). Định hướng này kết nối chặt chẽ 3 giá trị văn hóa cốt lõi của làng Thạch Tân thành một sản phẩm du lịch văn hóa độc đáo. Tuyến tham quan "Địa đạo lịch sử - Cây di sản - Làng nghề truyền thống" sẽ mang đến cho du khách một hành trình trải nghiệm đa chiều: tìm hiểu lịch sử kháng chiến anh dũng, chiêm ngưỡng cây cổ thụ với giá trị tâm linh và hòa mình vào không gian văn hóa làng nghề.

Để thực hiện mô hình này, cần xây dựng cơ chế quản lý và chia sẻ lợi ích công bằng, mà trước hết là thành lập Ban quản lý làng nghề - du lịch cộng đồng, hoạt động theo mô hình hợp tác xã hoặc doanh nghiệp xã hội, với sự tham gia của chính quyền địa phương, đại diện cộng đồng nghề, và các đối tác du lịch. Cơ chế bán vé tham quan khu tích hợp cần được thiết lập với mức phí hợp lý, trong đó doanh thu bán vé cần được phân chia rõ ràng cho các bên tham gia vào mô hình du lịch cộng đồng này, đảm bảo người dân được hưởng lợi trực tiếp từ tài nguyên văn hóa của mình. Việc luân phiên các hộ nghề tham gia phục vụ du khách theo lịch trình cụ thể sẽ đảm bảo tính công bằng và tạo động lực tham gia của cộng đồng. Bên cạnh đó, cần xây dựng quy chế hoạt động, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ, và cơ chế giám sát đánh giá để đảm bảo tính bền vững của mô hình.

Ba là, thu hút thế hệ trẻ kế thừa, bảo tồn và phát huy giá trị làng nghề. Trong bối cảnh đô thị hóa và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, thực trạng lao động trẻ không còn mặn mà với nghề dệt chiếu cói tại Thạch Tân phản ánh nguy cơ đứt gãy truyền nghề - một vấn đề không chỉ của riêng địa phương này mà còn phổ biến ở nhiều làng nghề thủ công truyền thống trên cả nước. Để duy trì tính liên tục của di sản nghề, điều kiện tiên quyết là nghề phải trở nên hấp dẫn đối với thế hệ trẻ, cả về phương diện kinh tế lẫn giá trị xã hội. Điều này chỉ có thể

đạt được khi nghề không còn bị giới hạn trong phạm vi sản xuất thủ công truyền thống, mà được tái cấu trúc theo hướng gắn với công nghệ, truyền thông số, du lịch trải nghiệm và kinh tế sáng tạo. Trong chiều hướng đó, sự tham gia của thanh niên - đặc biệt là nhóm am hiểu công nghệ - có vai trò như cầu nối giữa tri thức nghề thủ công và yêu cầu của thị trường hiện đại. Tuy nhiên, việc hỗ trợ và thu hút giới trẻ không nên theo hướng đại trà mà cần có chọn lọc, tập trung vào các cá nhân, hộ gia đình hoặc nhóm thanh niên có năng lực, có cam kết gắn bó với nghề và có khả năng lan tỏa. Chính quyền địa phương và cộng đồng làng nghề cần triển khai các chính sách mang tính khả thi như hỗ trợ vốn, tạo điều kiện tiếp cận công nghệ mới, phát triển các mô hình hợp tác xã - khởi nghiệp làng nghề, mở rộng kênh tiêu thụ thông qua thương mại điện tử, đồng thời tôn vinh các “nghệ nhân trẻ” để nâng cao vị thế xã hội của người làm nghề. Chỉ khi nghề truyền thống trở thành một lựa chọn nghề nghiệp có thu nhập ổn định, có cơ hội sáng tạo và được ghi nhận về mặt xã hội, thì Thạch Tân mới có thể duy trì và tái sinh nghề dệt chiếu cói trong bối cảnh hiện đại.

Bốn là, nâng cao vai trò của chính quyền địa phương. Để các định hướng trên được triển khai hiệu quả, cần có sự hỗ trợ mạnh mẽ từ chính quyền địa phương. Làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân cùng với Khu di tích lịch sử Địa đạo Kỳ Anh cần được đưa vào bản đồ du lịch của thành phố Đà Nẵng - một trong những trung tâm du lịch lớn của Việt Nam với lượng khách quốc tế và nội địa đông đảo, hạ tầng hiện đại và năng lực quản lý phát triển

du lịch chuyên nghiệp. Hơn nữa, cần thiết lập mối liên kết với các điểm đến du lịch nổi tiếng trong vùng như Hội An, Mỹ Sơn, Ngũ Hành Sơn để tạo thành mạng lưới điểm đến văn hóa - lịch sử, mở rộng cơ hội tiếp cận khách du lịch. Việc tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm thủ công mỹ nghệ của Đà Nẵng cũng sẽ mở ra thị trường tiêu thụ ổn định cho sản phẩm làng nghề.

5. Kết luận

Làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân, với lịch sử hình thành và phát triển hơn 600 năm, là một di sản văn hóa phi vật thể quý báu. Tuy nhiên, trong bối cảnh đô thị hóa và công nghiệp hóa diễn ra mạnh mẽ, làng nghề đang đối mặt với những thách thức nghiêm trọng đe dọa sự tồn vong. Quá trình đô thị hóa tác động đến làng nghề theo hai chiều: một mặt là những thách thức như chuyển dịch cơ cấu lao động, thay đổi lối sống và nhu cầu tiêu dùng, cạnh tranh với sản phẩm công nghiệp, áp lực về đất đai và suy giảm giá trị văn hóa truyền thống; mặt khác cũng mang đến những cơ hội mới như phát triển du lịch văn hóa trải nghiệm, nhu cầu sản phẩm xanh - tiêu dùng bền vững, công nghệ số giúp mở rộng thị trường và các chính sách hỗ trợ từ Nhà nước cùng cải thiện cơ sở hạ tầng. Để làng nghề có thể vượt qua thách thức và tận dụng cơ hội, nghiên cứu đề xuất các định hướng chiến lược phát triển làng nghề theo hướng tích hợp du lịch văn hóa, khai thác tổng hợp các giá trị di sản vật thể và phi vật thể. Việc bảo tồn và phát triển làng nghề dệt chiếu cói Thạch Tân, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ và quyết tâm cao từ chính quyền, cộng đồng và các bên liên quan ■

Lời cảm ơn:

Bài viết này là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở “Phát triển làng nghề ở khu vực nông thôn tỉnh Quảng Nam”, do Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên chủ trì thực hiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Ngọc Hân. (2024). Sản xuất và tiêu dùng bền vững: Yêu cầu khách quan từ thực tiễn. Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương. Truy cập tại <https://moit.gov.vn/phat-trien-ben-vung/huong-toi-san-xuat-va-tieu-dung-ben-vung.html>

Thiên Nhơn. (2019). Làng chiếu cói Thạch Tân bao giờ trở lại... ngày xưa. Báo Đại Đoàn kết. Truy cập tại <https://daidoanket.vn/lang-chieu-coi-thach-tan-bao-gio-tro-lai-ngay-xua-10129247.html>

Thu Hằng. (2024). Giới trẻ và hành trình tìm về cội nguồn dân tộc. Truy cập tại <https://vov2.vov.vn/van-hoa-giai-tri/gioi-tre-va-hanh-trinh-tim-ve-coi-nguon-dan-toc-48160.vov2>

Trương Thị Thu Thủy. (2015). Một số khía cạnh giá trị của thanh niên làng nghề vùng Đồng bằng sông Hồng hiện nay. Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới. Số 6-2015

UBND xã Tam Thăng. (2023). Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 21/8/2023 về "Bảo tồn, phát triển Làng nghề Dệt chiếu cói Thạch Tân gắn với hạ tầng và bảo vệ môi trường trên địa bàn xã Tam Thăng giai đoạn 2022 - 2025"

Ngày nhận bài: 24/7/2025

Ngày phản biện và sửa chữa: 20/8/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 16/9/2025

THACH TAN SEDGE MAT WEAVING VILLAGE IN THE CONTEXT OF URBANIZATION: CHALLENGES AND OPPORTUNITIES

● **HO THI KIM THUY**

Institute of Social Sciences
of Central Region and Central Highlands

ABSTRACT:

This study analyzes the multidimensional impacts of urbanization on the sustainable development of Thach Tan sedge mat weaving village (Tam Thang commune, Tam Ky city, Quang Nam province), a long-established craft village and valuable repository of intangible cultural heritage. The study highlights that urbanization exerts both challenges and opportunities for the village. Challenges include shifts in labor structure, lifestyle changes, competition from low-cost industrial products, land pressures, and erosion of cultural values. Conversely, urbanization creates opportunities for cultural tourism development, green product promotion, market expansion, and infrastructure enhancement. Based on these findings, the study proposes strategic directions to preserve and sustainably develop Thach Tan village, offering insights for designing development models for traditional craft villages in the context of rapid urbanization and industrialization.

Keywords: Thach Tan sedge mat weaving village, urbanization, craft village preservation, cultural tourism, experiential economy.